

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/KDTM-ST

Ngày 15-8-2019

“V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Khuyên

Ông Khương Trung Thành

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Bà Diệp Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2019/TLST-KDTM ngày 13 tháng 5 năm 2019 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST-KDTM ngày 12 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần V (tên viết tắt: V); địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, Chủ tịch Hội đồng quản trị (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Chí D: Ông Phạm Tuấn A – Chức vụ: Phó Giám Đốc Trung tâm pháp luật ngân hàng SME và cá nhân (Theo văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018) (vắng mặt).

Người được ủy quyền lại của ông Phạm Tuấn A: Ông Vũ Văn C (vắng mặt), ông Nguyễn Ngọc H (vắng mặt) và ông Nguyễn Huy T (có mặt) - Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng TMCP V (Theo văn bản ủy quyền số 1546/2019/UQ-VPB ngày 17/4/2019);

- *Bị đơn:* Chị Dương Thị H, sinh năm 1989

Nơi cư trú: thôn Đ, xã X, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 06/5/2019 và các lời khai tiếp theo, đại diện

nguyên đơn trình bày: Ngân hàng TMCP V (tên viết tắt: Ngân hàng V) ký hợp đồng tín dụng số: CN/VN0010131/20173/1 ngày 24/02/2017 với chị Dương Thị H vay số tiền 100.000.000đồng, thời hạn vay là 60 tháng, lãi suất vay trong hạn: 32%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, mục đích vay là mở rộng kinh doanh, khoản vay không có tài sản bảo đảm, kỳ hạn thanh toán nợ: gốc + lãi trả đều hàng tháng.

Trong quá trình vay, chị H đã trả được 4.263.253 đồng tiền gốc và 14.805.513 đồng tiền lãi. Đến ngày 16/9/2017, chị H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng V do không trả đủ số tiền gốc và lãi theo như hợp đồng đã ký kết.

Nay Ngân hàng V đề nghị chị H phải thanh toán cho ngân hàng toàn bộ số tiền gốc, lãi và các khoản phí phát sinh liên quan theo hợp đồng tín dụng với tổng số tiền tính đến hết ngày 15/8/2019 là 185.719.813 đồng, trong đó nợ gốc 95.736.747 đồng, nợ lãi trong hạn 2.675.920 đồng, nợ lãi quá hạn 87.307.146 đồng và chị H phải tiếp tục trả lãi theo hợp đồng tín dụng số: CN/VN0010131/20173/1 ngày 24/02/2017 kể từ ngày 16/8/2019 đến khi trả nợ xong.

Tại phiên tòa đại diện ngân hàng rút yêu cầu chị H phải trả số tiền phạt chậm trả lãi.

Bị đơn là chị H quá trình giải quyết vụ án luôn vắng mặt, không có mặt để trình bày quan điểm và tham gia hòa giải tại Tòa án. Qua xác minh tại địa phương và gia đình chị H là ông Dương Quang N (bố đẻ chị H) cho biết: Hiện tại chị H vẫn thỉnh thoảng về nhà (ngôi nhà ở cùng khu đất với gia đình ông N) và vẫn có hộ khẩu thường trú tại thôn Đ, xã X, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, chị H chưa làm thủ tục cắt khẩu hoặc tạm trú, tạm vắng ở đâu; còn chị H đi đâu, làm gì ông N và địa phương không biết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch thụ lý vụ án kinh doanh thương mại về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc thông báo thụ lý vụ án, thu thập tài liệu, chứng cứ theo đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi khai mạc phiên tòa đến trước khi nghị án, đảm bảo vô tư, khách quan, đúng quy định pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V, buộc chị Dương Thị H phải trả cho ngân hàng tổng số tiền tính đến hết ngày 15/8/2019 185.719.813 đồng, trong đó nợ gốc 95.736.747 đồng, nợ lãi trong hạn 2.675.920 đồng, nợ lãi quá hạn 87.307.146 đồng và chị Dương Thị H phải tiếp tục trả lãi quá hạn trên nợ gốc theo hợp đồng tín dụng số:

CN/VN0010131/20173/1 ngày 24/02/2017, kể từ ngày 16/8/2019 đến khi trả nợ xong.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, xét thấy:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Ngân hàng V có đơn khởi kiện chị Dương Thị H về hợp đồng tín dụng, mục đích vay là mở rộng kinh doanh. Vì vậy, quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 30, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về pháp luật áp dụng giải quyết vụ án: Ngày 24/02/2017, Ngân hàng và chị H có ký hợp đồng tín dụng và Ngân hàng có đơn khởi kiện về hợp đồng tín dụng. Vì vậy pháp luật áp dụng để giải quyết vụ án là Bộ luật dân sự năm 2015, Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

[3] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã gửi thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo về phiên hòa giải, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ cho các đương sự. Tuy nhiên, bị đơn là chị Dương Thị H vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay mặc dù Tòa án đã gửi giấy thông báo, triệu tập hợp lệ cho chị H biết. Tòa án đã trực tiếp xác minh tại Ủy ban nhân dân xã X, gặp trực tiếp bố đẻ chị H là ông Dương Quang N, kết quả xác minh, làm việc xác định chị H vẫn còn hộ khẩu tại thôn Đ, xã X, chưa cắt khẩu, chị H không làm thủ tục tạm vắng tại địa phương, hiện nay chị H đi làm ăn, chính quyền địa phương và gia đình chị H không biết địa chỉ chính xác.

Tại phiên tòa chị H vắng mặt, không có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng đã được Tòa án gửi giấy báo, giấy triệu tập hợp lệ, chị H vẫn tiếp tục vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị H theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V về yêu cầu chị Dương Thị H phải trả tổng số tiền tính đến hết ngày 15/8/2019 185.719.813 đồng, trong đó nợ gốc 95.736.747 đồng, nợ lãi trong hạn 2.675.920 đồng, nợ lãi quá hạn 87.307.146 đồng và chị Dương Thị H phải tiếp tục trả lãi theo hợp đồng tín dụng số: CN/VN0010131/20173/1 ngày 24/02/2017 kể từ ngày 16/8/2019 đến khi trả nợ xong, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Ngày 24/02/2017, Ngân hàng V ký hợp đồng tín dụng cho chị Dương Thị H vay 100.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 32%, mục đích vay là mở rộng kinh doanh, khi vay không có tài sản bảo đảm. Trong quá trình vay vốn ngân hàng chị H đã trả được 4.263.253 đồng tiền gốc và 14.805.513 đồng tiền lãi.

Đến nay còn nợ lại tổng số tiền là: 185.719.813 đồng, trong đó nợ gốc 95.736.747 đồng, nợ lãi trong hạn 2.675.920 đồng, nợ lãi quá hạn 87.307.146 đồng (tính đến hết ngày 15/8/2019).

Mặc dù quá trình giải quyết vụ án chị H vắng mặt, nhưng qua xem xét các tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng cung cấp thấy rằng: số tiền vay, thời gian vay và các thỏa thuận, cam kết trong hợp đồng tín dụng số CN/VN0010131/20173/1 ngày 24/02/2017 cũng như quá trình thực hiện hợp đồng giữa Ngân hàng và chị Dương Thị H là có căn cứ. Việc chị H không trả được nợ cho Ngân hàng như thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng là vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V đối với chị Dương Thị H, buộc chị Dương Thị H phải trả cho Ngân hàng V số nợ gốc là 95.736.747 đồng, nợ lãi trong hạn 2.675.920 đồng, nợ lãi quá hạn 87.307.146 đồng (tính đến hết ngày 15/8/2019), tổng là 185.719.813 đồng và chị H tiếp tục phải trả tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo hợp đồng tín dụng số CN/VN0010131/20173/1 ngày 24/02/2017, kể từ ngày 16/8/2019 đến khi trả nợ xong.

Đối với số tiền phạt chậm trả, tại phiên tòa đại diện Ngân hàng rút yêu cầu nên đình chỉ đối với yêu cầu này.

[5]. Về án phí: Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Chị Dương Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 185.719.813 đồng x 5% = 9.286.000 đồng (làm tròn).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 351, 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 26 Luật thi hành án dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V đối với chị Dương Thị H:

Buộc chị Dương Thị H phải trả cho Ngân hàng V tổng số tiền tính đến hết ngày 15/8/2019 là: 185.719.813 đồng, trong đó: Nợ gốc là 95.736.747 đồng, nợ lãi trong hạn là 2.675.920 đồng, nợ lãi quá hạn 87.307.146 và chị Dương Thị H phải trả tiền lãi quá hạn trên số dư nợ gốc theo hợp đồng tín dụng số CN/VN0010131/20173/1 ngày 24/02/2017, kể từ ngày 16/8/2019 đến khi trả nợ xong.

Đình chỉ một phần đối với yêu cầu phạt chậm trả lãi của Ngân hàng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Trả lại cho Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí 5.750.000đồng đã nộp theo biên lai thu số: 0000088 ngày 10/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch.

Chị Dương Thị H phải chịu 9.286.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Trung Thành

Khương Trung Thành

Nguyễn Văn Nghĩa